

*Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 4 năm 2021*

Số: **33/2021/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021, về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T**

Địa chỉ: Số 57, phố L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt C, bà Đào Thị S, ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thùy L (Giấy ủy quyền số 839 ngày 23/12/2020).

**Bị đơn: Ông Đào Công T, sinh năm 1979;**

**Bà Phùng Thị Thu H, sinh năm 1981.**

Cùng địa chỉ: Số 9, ngõ 124 M. N, TDP M. N, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Cháu Đào Hồng S, sinh năm 2007**

**Cháu Đào Diệp A, sinh năm 2011**

(Cháu S và cháu Diệp A do anh Đào Công T và chị Phùng Thị Thu H là bố đẻ và mẹ đẻ là đại diện theo pháp luật).

## **II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.** Xác nhận tính đến ngày 19/4/2021, ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP T theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên số tiền như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần đối với khách hàng là cá nhân) số 89/2018/HDTD/HKM/01 ký ngày 23/03/2018:

+ Nợ gốc: 54.250.000 đồng;

+ Nợ lãi: 4.123.274 đồng

(Lãi trong hạn: 3.611.469 đồng; Lãi quá hạn: 511.805 đồng)

**Tổng cộng: 58.373.274 đồng (Năm mươi tám triệu, ba trăm bảy mươi nghìn, hai trăm bảy mươi tư đồng).**

- Đối với Hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần đối với khách hàng là cá nhân) số 89/2018/HDTD/HKM/02 ký ngày 28/6/2018:

+ Nợ gốc: 364.212.783 đồng;

+ Nợ lãi: 68.324.827 đồng (Lãi trong hạn: 49.367.059 đồng; Lãi quá hạn: 18.957.768 đồng)

**Tổng cộng: 432.537.610 đồng (Bốn trăm ba mươi hai triệu, năm trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm mười đồng).**

Tổng số tiền ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP T là: nợ gốc: 418.462.783 đồng; nợ lãi: 72.448.101 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn: 52.978.528 đồng; nợ lãi quá hạn: 19.469.573 đồng); tổng cộng là **490.910.884 đồng (Bốn trăm chín mươi triệu, chín trăm mười nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng).**

**2.** Đến hết ngày hết ngày 10/8/2021, ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là: **490.910.884 đồng (Bốn trăm chín mươi triệu, chín trăm mười nghìn, tám trăm tám mươi tư đồng).**

**3.** Ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H phải thanh toán số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 20/4/2021 cho Ngân hàng TMCP T đối với số tiền nợ gốc còn phải thanh toán của các Hợp đồng tín dụng theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng này cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ.

**4.** Trường hợp ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H vi phạm thời gian trả nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 179, tờ bản đồ số: 5, diện tích 44.2m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường T, quận N, thành phố Hà Nội. Theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CM 183382, sổ vào sổ cấp GCN: CS-NLT 09781 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành

phố Hà Nội cấp ngày 12/02/2018 cho ông Đào Công T. Tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 455/2018/HĐTC, Quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 23/03/2018 giữa Ngân hàng TMCP T – Chi nhánh H với ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H lập tại Văn phòng công chứng P.

Trường hợp phải xử lý tài sản bảo đảm thì những người đang ăn ở thực tế tại nhà đất đó phải chuyển đi chỗ khác để thi hành án.

Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán các khoản nợ trên thì ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả xong tiền gốc và tiền lãi còn nợ theo đúng các Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về án phí:** Ông Đào Công T và bà Phùng Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là: 11.818.218 (*Bằng chữ: Mười một triệu tám trăm mười tám nghìn hai trăm mười tám*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP T số tiền 11.646.000 (*Bằng chữ: Mười một triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn*) đồng tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp tại biên lai số AA/2020/0033522 ngày 12/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

**III/ Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thúy Anh**